

VĂN BẢN 3. CON CHÀO MÀO (1 tiết)

(Mai Văn Phấn)

HOẠT ĐỘNG 1: Khởi động – Trước khi đọc

Mục tiêu:

- Xem clip về tiếng hót của chim chào mào và cảm nhận về thế giới thiên nhiên.
- Khởi gợi hứng thú cho học sinh để tiếp nhận bài mới.

Tổ chức hoạt động	Hoạt động của học sinh	Kết quả/ Sản phẩm học tập
<ul style="list-style-type: none"> – GV cho HS xem clip về tiếng hót của chim chào mào: https://youtu.be/ga_X73Db05c – GV cho HS nêu cảm nhận sau khi nghe tiếng hót của chào mào và cảm nhận về thế giới thiên nhiên. 	<ul style="list-style-type: none"> – Xem clip. – Nêu cảm nhận. 	Nêu được cảm nhận về: <ul style="list-style-type: none"> – Âm thanh tiếng chim: hay, thú vị,... – Thế giới thiên nhiên: kì diệu, phong phú, sinh động,...

HOẠT ĐỘNG 2: Đọc văn bản

Mục tiêu:

- Nêu được chiến lược đọc.
- Đọc diễn cảm được bài thơ.

Tổ chức hoạt động	Hoạt động của học sinh	Kết quả/ Sản phẩm học tập
1. Đọc văn bản <ul style="list-style-type: none"> – Yêu cầu HS tìm hiểu chiến lược đọc. – GV đọc mẫu. – HS đọc nối tiếp và đọc toàn bài. 	<ul style="list-style-type: none"> – HS nêu chiến lược đọc. – Đọc thầm theo GV. – 3 HS đọc nối tiếp và đọc toàn bài. 	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được chiến lược đọc: hình dung và tưởng tượng. – Giọng đọc biểu cảm.
2. Tìm hiểu nghĩa các từ ngữ khó <ul style="list-style-type: none"> – Hướng dẫn HS tìm hiểu chú thích về tác giả và từ ngữ 	<ul style="list-style-type: none"> – HS đọc chú thích về tác giả và các từ ngữ khó ở chân trang. – Quan sát hình ảnh chim chào mào. 	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận diện được đặc điểm nổi bật của chim chào mào qua chú thích ở chân trang.

HOẠT ĐỘNG 3: Khám phá văn bản**Mục tiêu:**

- Bổ sung, mở rộng chủ đề bài học “Yêu thương và chia sẻ” không chỉ là tình cảm đẹp đẽ, quý giá giữa con người với con người mà còn là tình yêu, sự trân trọng, ý thức bảo vệ thiên nhiên của con người.
- Hình thành và phát triển năng lực đọc hiểu tác phẩm thơ.
- Biết yêu cái đẹp và có ý thức giữ gìn, bảo vệ thiên nhiên.

Tổ chức hoạt động	Hoạt động của học sinh	Kết quả/ Sản phẩm học tập
<p>1. Tìm hiểu ba câu thơ đầu</p> <ul style="list-style-type: none"> – Cho HS đọc câu hỏi 1, SGK tr.76. – Yêu cầu HS hình dung và tưởng tượng về hình ảnh con chim chào mào và khung cảnh thiên nhiên. – GV cho HS rút ra nhận xét về khung cảnh thiên nhiên được gợi ra. 	<ul style="list-style-type: none"> – Đọc câu hỏi. – HS nêu hình dung và tưởng tượng về: <ul style="list-style-type: none"> + Chim chào mào. + Cây. – Nêu nhận xét về cảnh vật thiên nhiên qua 3 câu thơ. 	<ul style="list-style-type: none"> – Hình dung và tưởng tượng được: + Màu sắc, tiếng hót của chim chào mào (<i>màu sắc bộ lông rất đẹp, tiếng hót du dương</i>). + Hình ảnh cây cao <i>chót vót</i>. – Nhận xét được khung cảnh thiên nhiên thoáng đãng, bình yên.
<p>2. Tìm hiểu khổ thơ thứ 2, 3</p> <ul style="list-style-type: none"> – GV cho HS đọc lại khổ thơ thứ 2, 3. – Hướng dẫn HS thảo luận tìm hiểu nội dung 2 khổ thơ: <ul style="list-style-type: none"> + Khổ 2: Ý nghĩ, cảm xúc của nhân vật “tôi” khi “vội vẽ chiếc lồng trong ý nghĩ”. + Khổ 3: Suy nghĩ và hình dung của nhân vật “tôi” khi không còn thấy tăm tích con chim chào mào. – Khi HS thảo luận, GV quan sát, hỗ trợ các nhóm (nếu cần). – GV yêu cầu 1 – 2 nhóm trình bày kết quả. – GV nhận xét và thống nhất nội dung. 	<ul style="list-style-type: none"> – Đọc lại khổ thơ thứ 2, 3. – Thảo luận nhóm các nội dung trong phiếu học tập: các thành viên nhóm nêu ý kiến, thống nhất trả lời và ghi vào phiếu học tập. – Các nhóm trình bày kết quả thảo luận. – Các nhóm khác nhận xét và bổ sung. 	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận ra được nhân vật “tôi” muốn “giam cầm” con chim chào mào, muốn “độc chiếm” cái đẹp của thiên nhiên. – Nhận ra được nhân vật “tôi” đã mang theo khung nắng, khung gió và cả nhánh cây xanh “hối hả đuổi theo” mong níu giữ con chim chào mào và tiếng hót của nó. – Trình bày được hình dung của nhân vật “tôi”: con chim chào mào đang mổ những <i>con sâu, trái cây chín đỏ, giọt nước thanh sạch</i> “của tôi”.

PHIẾU HỌC TẬP

Khổ 2	<i>Vì sao nhân vật “tôi” lại “vội vã chiếc lồng trong ý nghĩ”?</i>
	<i>Nhân vật “tôi” mang theo khung nằng, khung gió và cả hành cây xanh “hối hả đuổi theo” con chim chào mào để làm gì?</i>
Khổ 3	<i>Trong “vô tâm tích” nhân vật “tôi” hình dung gì?</i>
	<i>Tại sao nhân vật “tôi” lại hình dung như thế?</i>

Đó là những món quà “chúc lỗi” khi con người hiểu rằng, con chim chào mào mình yêu quý sẽ chỉ hạnh phúc trong cuộc sống tự do, được sống giữa thiên nhiên.

3. Tìm hiểu hai câu kết

- GV cho HS đọc câu hỏi 3, SGK tr.76.
- Hướng dẫn HS tìm hiểu sự thay đổi trong ý nghĩ của nhân vật “tôi” qua các câu hỏi:
 - + *Tiếng hót mà nhân vật “tôi” nghe rất rõ đang vang lên từ đâu?*
 - + *Tiếng hót ấy cho thấy trạng thái cảm xúc nào của “tôi”?*
 - + *Vì sao “tôi” cảm thấy như vậy?*

- Đọc câu hỏi 3.
- Suy nghĩ và phát biểu ý kiến.

- Trình bày được sự thay đổi trong ý nghĩ, cảm xúc, trong tình yêu dành cho thiên nhiên của nhân vật “tôi”. Chẳng cần con chim bay về, tiếng hót giờ cũng nghe rất rõ vì “tôi” đã biết ứng xử với thiên nhiên bằng sự tôn trọng, bằng tình yêu chứ không phải “độc chiếm” hẹp hòi, ích kỉ.
Chính tình yêu ấy khiến tâm hồn con người rộng mở, phong phú, tràn đầy niềm vui,...

4. Phân tích biện pháp nghệ thuật

- GV cho HS đọc câu hỏi 4, SGK tr.76.
- Hướng dẫn HS làm việc cá nhân: chỉ ra điệp ngữ và nêu tác dụng của điệp ngữ đó.

- Đọc câu hỏi 4.
- HS suy nghĩ trình bày:
 - + Chỉ ra dòng thơ lặp lại, gọi tên biện pháp nghệ thuật.

- Chỉ ra được dòng thơ về tiếng hót của chim chào mào được lặp lại 2 lần.
- Tác dụng: Âm thanh du dương của tiếng hót - vẻ đẹp của thiên nhiên.

<p>– Kết nối với các VB đã học.</p> <p>5. Hướng dẫn viết đoạn văn</p> <p>– GV cho HS đọc câu hỏi 5, SGK tr.76 và xác định yêu cầu.</p> <p>– GV gợi ý HS lựa chọn nội dung.</p> <p>– GV hướng dẫn HS viết bài.</p> <p>– GV gọi HS trình bày bài viết.</p> <p>– GV nhận xét, đánh giá.</p>	<p>+ Nêu tác dụng của điệp ngữ.</p> <p>– HS chỉ ra biện pháp điệp ngữ trong VB đã học.</p> <p>– Đọc câu hỏi 5.</p> <p>– Xác định yêu cầu về nội dung, hình thức.</p> <p>– HS kể ra những hình ảnh thiên nhiên đẹp được lưu giữ trong kí ức.</p> <p>– Chọn hình ảnh để viết.</p> <p>– Thực hành viết.</p> <p>– HS trình bày bài viết.</p>	<p>– Nhắc lại được biện pháp điệp ngữ trong các VB: “Nếu cậu muốn có một người bạn”, “Bắt nạt”,...</p> <p>Viết được đoạn văn đảm bảo yêu cầu:</p> <p>– Hình thức: đoạn văn 5– 7 câu.</p> <p>– Nội dung: Viết về một hình ảnh thiên nhiên đẹp và việc lưu giữ nó trong tâm trí khiến em vui vẻ, hạnh phúc.</p> <table border="1" data-bbox="906 695 1276 1239"> <thead> <tr> <th colspan="3">Tiêu chí đánh giá</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Dung lượng đoạn văn.</td> <td>1.0đ</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Giới thiệu hình ảnh thiên nhiên đẹp.</td> <td>1.0đ</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Miêu tả chi tiết về đẹp thiên nhiên đó.</td> <td>4.0đ</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Thể hiện niềm vui, hạnh phúc của em khi lưu giữ hình ảnh đó trong tâm trí.</td> <td>2.0đ</td> </tr> <tr> <td>5</td> <td>Diễn đạt mạch lạc.</td> <td>2.0đ</td> </tr> </tbody> </table>	Tiêu chí đánh giá			1	Dung lượng đoạn văn.	1.0đ	2	Giới thiệu hình ảnh thiên nhiên đẹp.	1.0đ	3	Miêu tả chi tiết về đẹp thiên nhiên đó.	4.0đ	4	Thể hiện niềm vui, hạnh phúc của em khi lưu giữ hình ảnh đó trong tâm trí.	2.0đ	5	Diễn đạt mạch lạc.	2.0đ
Tiêu chí đánh giá																				
1	Dung lượng đoạn văn.	1.0đ																		
2	Giới thiệu hình ảnh thiên nhiên đẹp.	1.0đ																		
3	Miêu tả chi tiết về đẹp thiên nhiên đó.	4.0đ																		
4	Thể hiện niềm vui, hạnh phúc của em khi lưu giữ hình ảnh đó trong tâm trí.	2.0đ																		
5	Diễn đạt mạch lạc.	2.0đ																		